槟城韩江中学2020年度CV2复课名表　　班导师: 蔡锦鸿师

科目: _____　　科任: _____ (15/7/2020)

座号	学号	姓名	Name	国籍	性别										
1	161360	李旻峰	ALEX LEE MIN FONG	马	男										
2	161174	黄湧哲	ANDREW NG YONG ZHE	马	男										
3	183004	马芷欣	BEH ZHI XIN	马	女										
4	161161	陈凯建	CLEMENT TAN KHAI JIAN	马	男										
5	161195	林楷轩	DESMOND LIM KHAI XUEN	马	男										
6	161024	陈意	ENIS TAN YI	马	女										
7	161326	吴敏绮	GOH MING QI	马	女										
8	173018	姜驰宇	JIANG CHIYU	中	男										
9	161094	许信	KHOO XUN	马	男										
10	161041	许怀淅	KHOR HUAI XI	马	男										
11	161224	李明仪	LEE FELICIA	马	女										
12	161310	李韦杰	LEE WEI JIE	马	男										
13	151354	梁憬旸	LEONG JING YANG	马	男										
14	161016	罗松葳	LO SONG WEI	马	男										
15	183001	那美	NAMI SAEKI	日	女										
16	161311	黄楷燊	NG KAI SHEN	马	男										
17	161085	王子瑶	ONG ZHI YAO	马	女										
18	161286	宋勇政	SOONG YONG ZHENG	马	男										
19	194019	戴维	TAY WEE	马	男										
20	194010	张家铭	TEOW CHIA MING	马	男										
21	205002	王柔艳	WANG ROUYAN	中	女										